

Tế bào Mahlavu | 300473

Thông tin chung

Description

Dòng tế bào Mahlavu là dòng tế bào ung thư gan tế bào gan (HCC) của người, được phân lập từ một bệnh nhân trưởng thành mắc ung thư gan. Ung thư gan tế bào gan là loại ung thư gan nguyên phát phổ biến nhất, thường liên quan đến các bệnh gan mãn tính như viêm gan B hoặc C và xơ gan. Tế bào Mahlavu thể hiện các đặc điểm điển hình của ung thư gan ác tính, như khả năng tăng sinh cao, hành vi xâm lấn và kháng apoptosis, khiến chúng trở thành mô hình quý giá để nghiên cứu các cơ chế phân tử cơ bản của sự tiến triển của HCC và để thử nghiệm các liệu pháp chống ung thư tiềm năng.

Tế bào Mahlavu nổi tiếng với hình thái biểu mô và thường được nuôi cấy trong điều kiện hỗ trợ sự phát triển của tế bào gan. Các tế bào này mang đột biến trong các gen oncogene và gen ức chế khối u quan trọng, góp phần vào tính chất gây ung thư của chúng. Các nhà nghiên cứu thường sử dụng tế bào Mahlavu để nghiên cứu các con đường tín hiệu liên quan đến HCC, chẳng hạn như con đường Wnt/ β -catenin, thường bị rối loạn trong ung thư gan. Ngoài ra, dòng tế bào này còn hữu ích trong các nghiên cứu về kháng thuốc, vì nó có thể cung cấp thông tin về các cơ chế mà tế bào HCC tránh khỏi các liệu pháp hóa trị tiêu chuẩn.

Do tính chất ác tính của mình, dòng tế bào Mahlavu cũng được sử dụng trong nghiên cứu di căn. Các nghiên cứu liên quan đến các tế bào này có thể giúp làm sáng tỏ các quá trình mà ung thư gan lan rộng sang các cơ quan khác, đặc biệt là phổi và hạch bạch huyết.

Organism Con người

Tissue Gan

Disease Ung thư tế bào gan

Synonyms MAHLAVU

Đặc điểm

Age Không xác định

Gender Nữ

Ethnicity Châu Phi

Morphology Thượng bì

Growth properties Người tuân thủ

Dữ liệu quy định

Tế bào Mahlavu | 300473

| | |
|-----------------|------------------------------------|
| Citation | Mahlavu (Số catalog Cytion 300473) |
|-----------------|------------------------------------|

| | |
|-------------------|------|
| NCBI_TaxID | 9606 |
|-------------------|------|

| | |
|-----------------------------|-----------|
| CellosaurusAccession | CVCL_0405 |
|-----------------------------|-----------|

Dữ liệu sinh học phân tử

Xử lý

| | |
|-----------------------|---|
| Culture Medium | EMEM (MEM Eagle), chứa: 2 mM L-Glutamine, chứa: 2,2 g/L NaHCO ₃ , chứa: EBSS (Số hiệu sản phẩm Cytion 820100a) |
|-----------------------|---|

| | |
|--------------------|--|
| Supplements | Bổ sung vào môi trường nuôi cấy 10% huyết thanh bò phôi (FBS) và 1% NEAA |
|--------------------|--|

| | |
|-----------------------------|----------|
| Dissociation Reagent | Accutase |
|-----------------------------|----------|

| | |
|---------------------|---|
| Subculturing | Loại bỏ môi trường nuôi cấy cũ khỏi các tế bào bám dính và rửa chúng bằng PBS không chứa canxi và magiê. Đối với bình T25, sử dụng 3-5 ml PBS, và đối với bình T75, sử dụng 5-10 ml. Sau đó, phủ hoàn toàn các tế bào bằng Accutase, sử dụng 1-2 ml cho bình T25 và 2,5 ml cho bình T75. Để tế bào ủ ở nhiệt độ phòng trong 8-10 phút để tách chúng ra. Sau khi ủ, nhẹ nhàng trộn tế bào với 10 ml môi trường để tái phân tán chúng, sau đó ly tâm ở 300xg trong 3 phút. Loại bỏ dịch trên, tái phân tán tế bào trong môi trường tươi và chuyển chúng vào các bình mới đã chứa môi trường tươi. |
|---------------------|---|

| | |
|----------------------|---|
| Freeze medium | Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để nâng cao khả năng phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra. |
|----------------------|---|

Tế bào Mahlavu | 300473**Thawing and
Culturing Cells**

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới -150°C để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước 37°C với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở $300 \times g$ trong 3 phút để tách tế bào và cẩn thận loại bỏ dịch siêu âm chứa môi trường đông lạnh còn lại.
7. Nhẹ nhàng hòa tan lại khối tế bào trong 10 ml môi trường nuôi cấy tươi. Đối với tế bào bám dính, chia hỗn hợp vào hai bình nuôi cấy T25; đối với tế bào nuôi cấy lơ lửng, chuyển toàn bộ môi trường vào một bình T25 để thúc đẩy tương tác và phát triển tế bào hiệu quả.
8. Tuân thủ các quy trình nuôi cấy con được thiết lập để duy trì sự phát triển và bảo quản dòng tế bào, đảm bảo kết quả thí nghiệm đáng tin cậy.

**Incubation
Atmosphere**

37°C , 5% CO_2 , môi trường ẩm.

Flask Coating

Không có

**Freezing
Procedure**

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78°C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

**Shipping
Conditions**

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78°C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Tế bào Mahlavu | 300473

Storage Conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng -150 đến -196 °C. Việc bảo quản ở -80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Kiểm soát chất lượng / Hồ sơ di truyền / HLA

Sterility

Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.

Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.